TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI CHÂU** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HS-ST
Ngày: 16/4/ 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tùng
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Hà Văn Dậu
Bà Phạm Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Khà Thị Thanh Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Tú Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2019/TLST - HS ngày 15 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 08/2019/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Viết X, sinh ngày 01 tháng 10 năm 1969 tại huyện C, thành phố H; nơi cư trú: Xóm N, xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết T (đã chết) và bà Bùi Thị Kh (đã chết), bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Đặng Thị T, sinh năm 1976 và có 04 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Đã từng bị Công an huyện Mai Châu xử lý hành chính về hành vi làm hư hỏng tài sản vào năm 2005; đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc năm 2009 và năm 2011; đã từng bị kết án về tội Đánh bạc, bị phạt tiền 10.000.000 đồng tại bản án số: 20/2014/HSST ngày 22/08/2014 của Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình; chưa bị xử lý kỷ luật lần nào, có nghiện chất ma túy; bị cáo bị tạm giữ ngày 29/11/2018 chuyển tạm giam ngày 08/12/2018. Có mặt.

Người làm chứng:
- Chị Đặng Thị T, sinh năm 1976. Nơi cư trú; Xóm N, xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.
- Anh Phùng Văn P, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Bản P, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 29/11/2018, tổ công tác của Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình đang làm nhiệm vụ tại địa phận xóm N, xã V thì phát hiện Nguyễn Viết X đang đi bộ theo hướng từ xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa về xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ công tác đã yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện trong lòng bàn tay phải của X có 01 gói nilon màu hồng và 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong cả 02 gói đều chứa chất bột màu trắng, dạng cục, X khai nhận đó là ma túy của mình. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Viết X, thu giữ vật chứng và đưa về Công an huyện Mai Châu để điều tra, giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra X khai nhận: Khoảng 04 giờ ngày 29/11/2018, Nguyễn Viết X điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28M1 – 0872 đi từ nhà tại xóm N, xã V đến xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực bản P, xã T, do không có tiền mua ma túy nên X đã cầm cố chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28M1 – 0872 cho Phùng Văn P để lấy số tiền là 2.000.000 đồng. Sau đó, X đi bộ sang đầu cầu bản Pạo để tìm mua ma túy thì gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi, X dừng lại và hỏi mua với người đàn ông đó một gói Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, X tìm chỗ vắng người và lấy ra sử dụng một ít, số còn lại X gói vào giấy bạc màu vàng và cất giấu cùng gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng. Sau đó X đi vào một quán xèng ở bản P, xã T để chơi, đến khoảng 10 giờ cùng ngày, X đi ra khỏi quán và đi bộ về nhà mình. Khi đi đến địa phận xóm N, xã V thì bị bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Tại Kết luận giám định số: 270/KLGĐ-CAT-PC09 ngày 06/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình đã kết luận: 02 mẫu chất trong phong bì niêm phong ghi tên Nguyễn Viết X gửi giám định có khối lượng 0,16 gam là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKS-HS ngày 14/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố Nguyễn Viết X về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt: Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết X phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Viết X từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/11/2018.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, không có điều kiện thi hành nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị:

- Tuyên tịch thu toàn bộ số Heroine thu được, sau khi giám định còn lại đã hoàn trả, để tiêu hủy.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Viết X số tiền 550.000 đồng mà Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo do không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông mà bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ đề nghị xem xét xử lý.

- Đối với chị Đặng Thị T là người chung sống như vợ chồng với bị cáo, là chủ sở hữu chiếc xe mô tô mô tô biển kiểm soát 28M1 – 0872, mà bị cáo lấy đi mua ma túy chị T không biết nên không có căn cứ để xử lý. Chị T đã chuộc lại xe do bị cáo cầm cố vay tiền với Phùng Văn P hết 2.000.000 đồng. Chị Đặng Thị T không có yêu cầu gì về xe và số tiền này nên không đề nghị xem xét giải quyết.

Đề nghị áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ý kiến của bị cáo: Đã nhận được đầy đủ các văn bản tố tụng của cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án, quá trình điều tra, truy tố xét xử đã được phổ biến quyền và nghĩa vụ của mình, không bị ép cung, mớm cung, đồng ý với nội dung Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm không có thắc mắc gì. Nguyên nhân vi phạm pháp luật là không làm chủ được bản thân do nghiện ma túy, tàng trữ để sử dụng không có mục đích vận chuyển, mua bán. Sau sự việc xảy ra đã thành khẩn khai báo mong được giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của người làm chứng: Chị Đặng Thị T và Nguyễn Viết X chung sống như vợ chồng, chưa đăng ký kết hôn, chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28M1 – 0872 thuộc sở hữu hợp pháp của chị T, anh X lấy xe đi cầm cố lấy tiền mua ma túy chị hoàn toàn không biết, chị đã đi chuộc lại chiếc xe với số tiền là 2.000.000 đồng, chị không yêu cầu bị cáo X bồi thường, không có yêu cầu gì khác và không yêu cầu đưa chị tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Ý kiến của người làm chứng: Anh Phùng Văn P vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại cơ quan điều tra đã có ý kiến là ngày 29/11/2018 có cho Nguyễn Viết X vay 2.000.000 đồng và để lại xe mô tô biển kiểm soát 28M1 – 0872 đảm bảo cho việc trả nợ. Việc anh X lấy tiền đi mua ma túy anh P không biết. Chị T vợ anh X đã đến trả nợ và lấy lại chiếc xe mô tô cùng giấy tờ xe nên không còn có quyền lợi, nghĩa vụ gì trong vụ án này. Không có ý kiến bổ sung, thay đổi lời khai gửi cho Tòa án và giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Những chứng cứ xác định có tội:

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu được, kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 29/11/2018 tại xóm N, xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình, Nguyễn Viết X bị bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép trong lòng bàn tay phải 0,16 gam Heroine.

[2] Chứng cứ xác định không có tội: Không có.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma tuý đối với bản thân, gia đình và xã hội, trong khi Nhà nước và toàn thể xã hội đang tìm mọi biện pháp đẩy lùi tệ nạn ma tuý ra khỏi cộng đồng bởi tác hại rất lớn của nó. Bản thân bị cáo đã từng bị xử lý hành chính, hình sự nhưng không lấy đó làm bài học sửa chữa lỗi, lầm tu dưỡng rèn luyện. Do cần có chất ma tuý để sử dụng cho bản thân nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý Nhà nước về chất ma túy. Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Từ tính chất mức độ, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo nêu trên, xét cần xử phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm khắc, nhưng phù hợp đối với bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, tạm giam sau khi tuyên án và về các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã có ý kiến đề nghị nêu trên. Xét thấy có căn cứ phù hợp quy định pháp luật cần xử lý, giải quyết theo hướng đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Viết X phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết X phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết X 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 29/11/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine còn lại sau khi giám định, được niêm phong trong 01 phong bì.
- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Viết X số tiền 550.000 đồng.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, tình trạng, đặc điểm vật chứng được ghi trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 15/THA ngày 21/3/2019 giữa bên giao Công an huyện Mai Châu, bên nhận Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu và Biên lai thu tiền số 04934 ngày 21/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu).

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Nguyễn Viết X phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND, VKSND tỉnh HB;
- STP tỉnh HB;
- Trại tạm giam;
- VKSND huyện MC;
- Cơ quan ĐT; Cơ quan THAHS;
- Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã V;
- Người TGTT; Lưu hồ sơ.

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Phạm Thanh Tùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Phạm Thanh Tùng

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh HB;
- STP tỉnh HB;
- Trại tạm giam;
- VKSND huyện MC;
- Cơ quan ĐT; Cơ quan THAHS;
- Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã V;
- Người TGTT; Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Thanh Tùng